TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127/2020/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Kiều Văn S, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn L2, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn L2, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Kiều Văn S và chị Nguyễn Thị Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung tên Kiều Tâm Như X, sinh ngày 26/10/2010 và Kiều Tâm Đức Th, sinh ngày 15/5/2013. Ly hôn, hai bên thống nhất giao 02 cháu X và Th cho anh S nuôi dưỡng. Anh Kiều Văn S không yêu cầu chị Nguyễn Thị Minh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Kiều Văn S tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh S đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001380 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa nên hoàn lại anh S 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã B, thành phố T;
(Giấy CNKH số x, ngày 02/3/xxxx)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Thu